



# Delo<sup>®</sup> 400 SLK SAE 15W-40

Nhớt động cơ diesel tải nặng tro thấp (Low-SAPS)

Bảng dữ liệu sản phẩm

## Ưu điểm

### Giảm chi phí vận hành

Khả năng phân tán muội vượt trội giúp giữ muội phân tán trong dầu, giảm thiểu tắc nghẽn bộ lọc, cặn bùn ở nắp xi lanh, mài mòn và làm đặc dầu. Bảo vệ mạnh mẽ chống mài mòn và ăn mòn các bộ phận động cơ nhờ hệ phụ gia chống mài mòn hiệu quả. Cải thiện độ bền và độ tin cậy của thiết bị đồng thời giảm thời gian ngừng hoạt động của thiết bị.

### Duy trì hiệu suất của hệ thống kiểm soát khí xả

Được pha chế với công nghệ "Tro phụ gia thấp – Low SAPS" (tro sun-phát + photpho + lưu-huỳnh), giúp giảm hàm lượng các kim loại và phụ gia photpho, lưu huỳnh sử dụng. Nhờ đó giúp tăng tuổi thọ của bộ xúc tác kim loại và bộ lọc hạt khí xả (DPF – Diesel Particulate Filter).

### Giảm chi phí lưu kho

Công thức cân bằng cung cấp hiệu suất tổng thể tuyệt vời trong các đội xe hỗn hợp của các thiết kế động cơ khác nhau (bao gồm cả động cơ diesel hiện đại phát thải thấp), cho phép sử dụng một loại dầu cho nhiều loại động cơ và giảm nguy cơ sử dụng sai sản phẩm. Tương thích ngược với các Tiêu chuẩn hiệu năng API và kiểu động cơ trước đó.

## Ứng dụng

- Động cơ xe thương mại đời mới nhất có lắp đặt hệ thống làm sạch khí xả.
- Xe đạt các tiêu chuẩn phát thải mới nhất như Euro IV, V và VI, US EPA 2002, 2007, 2010, 2017 greenhouse gas (GHG 17), Australian ADR 80/02 (cho tải nhẹ) và ADR 80/03 (cho tải nặng).
- Đội xe hỗn hợp cả thiết bị cũ và mới từ các nhà sản xuất Châu Âu, Bắc Mỹ và / hoặc Nhật Bản.
- Xe vận hành dừng-khởi động liên tục và tạo nhiều muội than như xe buýt và xe thu gom rác.
- Các phương tiện công trường và nhà máy, bao gồm cả thiết bị nông nghiệp.
- Hầu hết các loại xe hạng nhẹ có động cơ diesel
- Nhiều loại xe tải nặng chạy bằng nhiên liệu khí tự nhiên nén CNG.
- Hệ thống thủy lực di động (ứng dụng mà loại dầu và độ nhớt phù hợp).
- Động cơ diesel sử dụng nhiên liệu sinh học, lên đến 20% (B20).

## Đặc tính sản phẩm:

• Delo<sup>®</sup> 400 SLK SAE 15W-40 với Công nghệ ISOSYN Advanced là dầu động cơ diesel tải nặng tro thấp "Low-SAPS" cao cấp, được thiết kế đặc biệt để bôi trơn nhiều loại động cơ diesel cao tốc yêu cầu dầu bôi trơn cấp hiệu năng API CK-4, CJ-4, CI-4 PLUS / SN hoặc ACEA E9 hoạt động trong các điều kiện làm việc khắc nghiệt nhất.

• Sản phẩm được pha chế bằng cách sử dụng công nghệ phụ gia thế hệ mới nhất để cung cấp sự bảo vệ vượt trội cho các ứng dụng đường trường và công trường, bao gồm cả những động cơ diesel được trang bị các công nghệ kiểm soát khí xả như Bộ lọc hạt khí xả (DPF), Bộ xúc tác chọn lọc (SCR), Hệ thống hoàn lưu khí xả (EGR).

**ISOSYN**  
ADVANCED  
TECHNOLOGY™



# Delo<sup>®</sup> 400 SLK SAE 15W-40

Nhớt động cơ diesel tải nặng tro thấp (Low-SAPS)

Bảng dữ liệu sản phẩm

## Thông số kỹ thuật

DELO <sup>®</sup> 400 SLK	
CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH	
Cấp độ nhớt SAE	15W-40
Mã sản phẩm	505502
Chỉ số kiểm, D2896, mg KOH/g	8.5
Tro sun-phát, % kl	1.0
Lưu huỳnh, % kl	0.32
Độ nhớt, mm <sup>2</sup> /s ở 40°C	107
mm <sup>2</sup> /s ở 100°C	14.7
Chỉ số độ nhớt	141

1120

## Các tiêu chuẩn hiệu năng

- API CK-4, CJ-4, CI-4 PLUS, CI-4, CH-4
- Cummins CES 20086
- Detroit Fluids Specification (DFS) 93K222
- Renault RLD-3
- Volvo VDS-4.5
- Mack EOS 4.5

### Đạt các các tiêu chuẩn:

- API SN
- ACEA E9
- Caterpillar ECF-3
- Daimler MB 228.31
- DEUTZ DQC III-10 LA, DQC III-18 LA
- Ford WSS-M2C171-F1
- MAN M 3575
- MTU Category 2.1

## MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

[www.caltex.com](http://www.caltex.com).

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

**Chevron Lubricants**

- Châu Á Thái Bình Dương



# Delo<sup>®</sup> 400 SLK SAE 15W-40

Nhớt động cơ diesel tải nặng tro thấp (Low-SAPS)

Bảng dữ liệu sản phẩm

## Lưu ý khi sử dụng

Dầu động cơ tro thấp “Low-SAPS” có xu hướng có chỉ số kiểm tổng TBN thấp hơn so với dầu động cơ diesel tải nặng “truyền thống”. Ứng dụng sản phẩm đối với động cơ sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp, rất thấp hoặc cực thấp ngày nay, điều này không có hậu quả gì. Tuy nhiên, trong các điều kiện mà ở đó nhiên liệu sử dụng có hàm lượng lưu huỳnh rất cao (> 0,5%), điều này có thể hạn chế, ở một mức độ nào đó, khoảng thời gian thay dầu có thể đạt được. Hàm lượng lưu huỳnh trong nhiên liệu đã giảm đáng kể trong thập kỷ qua nhưng vẫn còn tương đối cao ở một số quốc gia.

Đối với các ứng dụng sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh cao, các sản phẩm khác từ của Caltex như Delo 400 MGX SAE 15W-40 được khuyến dùng.

Mặc dù mức phốt pho thấp theo tiêu chuẩn dầu động cơ diesel hạng nặng, nhưng nó hơi cao hơn mức cho phép của một số tiêu chuẩn gần đây đối với dầu động cơ xe con, ví dụ: ILSAC GF-5, và tiêu chuẩn ACEA “C”. Tuổi thọ tối ưu của hệ thống kiểm soát khí thải xúc tác sẽ đạt được bằng cách sử dụng dầu đạt tiêu chuẩn hiệu suất do nhà sản xuất xe khuyến nghị.

Khi sử dụng nhiên liệu diesel sinh học đáp ứng tiêu chuẩn ASTM D7467 (B6 - B20) hoặc tương đương, điều quan trọng là phải theo dõi mức dầu và hiệu suất dầu động cơ.

Khi sử dụng nhiên liệu diesel sinh học có chứa >6% B100, việc theo dõi tình trạng dầu là rất quan trọng. Nhiên liệu có hàm lượng diesel sinh học cao hơn sẽ làm tăng nguy cơ pha loãng nhiên liệu trong dầu động cơ. Điều này làm giảm độ ổn định oxy hóa của dầu động cơ vì nhiên liệu diesel sinh học có xu hướng oxy hóa nhanh hơn, do đó ảnh hưởng trực tiếp đến khoảng thời gian thay dầu. Nhiên liệu diesel sinh học lớn hơn B5 có tỷ trọng năng lượng thấp hơn so với nhiên liệu diesel, điều này có thể làm giảm mã lực một chút và mức tiêu hao nhiên liệu tăng nhẹ.

Luôn đảm bảo sử dụng sản phẩm theo đúng khuyến nghị của nhà sản xuất động cơ tương ứng với điều kiện vận hành và thực tiễn bảo dưỡng của khách hàng.

## MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

[www.caltex.com](http://www.caltex.com).

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

**Chevron Lubricants**

- Châu Á Thái Bình Dương